

ĐƯA QUẢN LÝ KỸ THUẬT Ở CƠ SỞ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀO NỀ NẾP

BÙI HUY ĐÁP

CÁC cơ sở sản xuất nông nghiệp (các hợp tác xã nông nghiệp, các nông trường, lâm trường...) phải tiến hành sản xuất trên những địa bàn rộng, hẹp khác nhau và trong những thời gian dài ngắn khác nhau (hàng vụ, hàng năm, trong nhiều năm...) là những loại xí nghiệp sản xuất, về mặt nào đó phức tạp hơn nhiều so với những xí nghiệp công nghiệp, do tính chất của bản thân sản xuất nông nghiệp, với đối tượng là những sinh vật có những quy luật sinh trưởng và phát triển trong những điều kiện ngoại cảnh nhất định. Vì vậy, quản lý sản xuất nông nghiệp không phải đơn giản, và về mặt nào đó, một quá trình sản xuất nông nghiệp thường dễ diễn biến với những biến động này khác, do sự biến động của những điều kiện ngoại cảnh (khí hậu, thời tiết, sâu bệnh, dịch bệnh) dễ xảy ra hơn so với sản xuất công nghiệp. Quản lý kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp phải đáp ứng những yêu cầu và phù hợp với những đặc tính của sản xuất nông nghiệp.

Đến nay, ở một số cơ sở sản xuất nông nghiệp đã có chú ý đến quản lý kỹ thuật và đã đạt được kết quả tương đối tốt, nhưng nhìn chung, quản lý kỹ thuật còn bị coi nhẹ, thậm chí còn bị buông lỏng, và tình hình làm ăn tùy tiện đối với công việc, bảo quản thiếu chu đáo các loại cơ sở vật chất-kỹ thuật và vật tư kỹ thuật còn xảy ra ở nhiều nơi, và đây cũng là một trong những nguyên nhân làm cho sản xuất nông nghiệp ở một số địa phương tiến bộ chậm hay có những mặt trì trệ kéo dài.

Cần có nhận thức rõ về vị trí của kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp. Sản phẩm nông nghiệp thu hoạch được sau một quá trình sản xuất, xét đến cùng, là kết quả tổng hợp của

toàn bộ những biện pháp kỹ thuật đã được sử dụng với sức lao động của con người. Các chỉ tiêu của kế hoạch, các ý muốn chủ quan của con người phải thông qua lao động với những biện pháp kỹ thuật cụ thể mới biến thành những nông sản cụ thể, những năng suất đồng ruộng, chăn nuôi, những năng suất lao động cao hay thấp. Vì vậy, quản lý sản xuất không thể chỉ dừng lại ở mức độ xây dựng những kế hoạch sản xuất, với những chỉ tiêu này, khác, chi tiết nhiều hay ít, rồi để ra cho mọi người thực hiện; mà xét đến cùng, là phải quản lý chặt chẽ những nội dung kỹ thuật, những biện pháp kỹ thuật, những quy trình kỹ thuật cần thiết để thực hiện các chỉ tiêu sản xuất đã đề ra trong suốt cả quá trình sản xuất.

Phần đầu đưa được việc quản lý kỹ thuật vào nề nếp ở các cơ sở sản xuất, thì chỉ với những cơ sở vật chất và kỹ thuật hiện nay, chỉ với những hiểu biết đã tích lũy được hiện nay, cũng đã có thể tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ, dẫn tới những bước nhảy vọt trong một số lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ở ta.

Trước hết cần có quan niệm đầy đủ về nội dung của việc quản lý kỹ thuật trong các cơ sở sản xuất nông nghiệp. Ở nhiều nơi, người ta thường chú trọng tới một số biện pháp kỹ thuật nào đó và chú ý theo dõi việc đồn đốc thực hiện với những tiêu chuẩn cần thiết. Như đối với nghề trồng lúa thì chú ý tới thời vụ cấy, kỹ thuật cấy thẳng hàng, mật độ cấy (dầy hay thưa) và bơm thuốc trừ sâu khi có sâu bệnh v.v...; hay đối với chăn nuôi thì chú ý đến việc tiêm phòng dịch bệnh, đến một số

khẩu phần cho ăn v.v... Những biện pháp kỹ thuật chủ yếu nhất (đối với mỗi loại sản xuất, và trong mỗi hoàn cảnh sản xuất...) mà được thực hiện đầy đủ và kịp thời, thường dễ có tác dụng cụ thể, rõ rệt so với không thực hiện hay thực hiện qua loa. Nhưng nói đến sản xuất nông nghiệp là nói đến một quá trình được tiến hành trong không gian, thời gian, trong đó có những thời kỳ mà sản xuất gắn liền với lao động sản xuất, và cũng có những thời kỳ mà sản xuất cứ tiến hành trong điều kiện tự nhiên không cần có sự can thiệp trực tiếp của con người. Trong suốt quá trình này, khâu nào cũng có tác dụng của nó, cũng có ảnh hưởng đến năng suất cuối cùng. Vì vậy, hiệu quả của việc quản lý kỹ thuật sẽ lớn hơn nhiều, nếu nó bao quát được toàn bộ các biện pháp kỹ thuật, các khâu kỹ thuật (chủ yếu cũng như không chủ yếu) và bao quát được toàn bộ quá trình sinh trưởng và phát triển của cây trồng và gia súc. Quản lý kỹ thuật phải tiến lên, coi trọng được việc chỉ đạo và theo dõi thực hiện toàn bộ quy trình kỹ thuật từ lúc bắt đầu cho đến lúc kết thúc đối với mỗi loại sản xuất. Yêu cầu này đến nay chưa đạt được ở nhiều cơ sở. Và công việc chỉ đạo sản xuất, chỉ đạo kỹ thuật ở một số địa phương, ở một số cơ sở, trong thực tế mới chú trọng được tới một số khâu sản xuất, khâu kỹ thuật nhất định.

Quản lý kỹ thuật khi đã bao quát được những quy trình kỹ thuật, đã đánh dấu một tiến bộ rõ rệt so với việc mới chỉ thu gọn vào những khâu kỹ thuật nhất định. Tuy nhiên, yêu cầu của quản lý kỹ thuật còn phải rộng hơn thì mới bảo đảm cho việc thực hiện được một cách thuận lợi quy trình kỹ thuật đã xây dựng được.

Ai cũng biết là kỹ thuật sản xuất gắn liền với cơ sở vật chất và kỹ thuật của sản xuất. Cơ sở vật chất và kỹ thuật nào thì kỹ thuật sản xuất ấy. Rõ ràng là kỹ thuật « cấy chày, cấy giùi, bừa chày » có những cơ sở vật chất và kỹ thuật phù hợp với nó; cũng như kỹ thuật thâm canh có tưới tiêu hợp lý, có làm đất chu đáo, và có bón phân đúng đắn và cân đối, lại cần những cơ sở vật chất và kỹ thuật khác, đáp ứng những yêu cầu của kỹ thuật thâm canh. Vì vậy, quản lý kỹ thuật phải hết sức coi trọng việc quản lý các cơ sở vật chất và kỹ thuật, các loại trang bị kỹ thuật, các loại vật tư kỹ thuật cần thiết của cơ sở. Đồng ruộng đã được xây dựng, mương máng, các trạm bơm, các máy bơm, các loại gầu guồng... cần được quản lý về mặt kỹ thuật, có chế độ tu sửa, bảo quản, nạo vét, bảo dưỡng định kỳ tùy theo mỗi loại và cũng định kỳ kiểm tra lại và có những bổ sung cần thiết. Các kho giống, chuồng trại, nhà kho, sân phơi, vườn

ruộng giống, cần được bảo quản tốt. Riêng đối với nhiều loại giống cây trồng, có nhiều trường hợp do bảo quản kém, mà đến vụ gieo, sức nảy mầm của hạt giống đã bị sút kém, cơ sở sản xuất không còn đủ giống để gieo trồng nên đã phải dùng những loại giống xấu, giống lẫn lộn giống. Máy móc của hợp tác xã hư hỏng nhiều, một phần cũng vì sử dụng, bảo quản không đúng yêu cầu kỹ thuật. Bơm thuốc trừ sâu, sau khi dùng xong, không rửa cẩn thận. Bơm kỹ nước đã qua vòi phun và khi đem về để trong kho lại không để vào chỗ khô ráo, nên chóng bị rỉ, vòi phun hỏng nhiều, không có phụ tùng thay thế nên đành xếp lại không dùng được. Nhiều loại máy móc khác, hay công cụ thường (xe cải tiến, guồng...) cũng vậy. Vật tư kỹ thuật (phân hóa học, thuốc trừ sâu bệnh...) cũng cần được bảo quản chu đáo trước khi sử dụng để giữ phẩm chất của phân bón, của thuốc và cũng để không làm cho người và gia súc bị ngộ độc.

Đối tượng và cũng là cơ sở chủ yếu của sản xuất nông nghiệp là đồng ruộng, đồi nương. Quản lý kỹ thuật phải hết sức coi trọng việc quản lý đồng ruộng và đồi nương làm cho đất đai không bị xói mòn, bạc màu, xấu đi mà trái lại phải giữ được độ phì nhiêu và trở thành tốt lên, thì mới có điều kiện để phát triển sản xuất. Vì chống xói mòn, bạc màu trên các loại đất cao, đất đồi, đất phù sa cõ, với những chế độ sản xuất, hệ thống kỹ thuật cần thiết và ở tất cả mọi nơi, để tiết kiệm đất trồng trọt, sử dụng hợp lý đất trồng trọt, không ngừng bồi dưỡng đất với các biện pháp thủy lợi, bón phân, luân canh, quay vòng đất cũng là yêu cầu không thể thiếu được đối với việc quản lý kỹ thuật. Ở mỗi cơ sở xuất còn cần phân loại các loại ruộng đất: tốt, vừa và xấu và có chế độ quản lý kỹ thuật, cải tạo và bồi dưỡng đối với mỗi loại.

Quản lý kỹ thuật ở cơ sở lại phải chú ý tới những yêu cầu tiếp thu những kỹ thuật mới, tiến bộ và có sáng kiến trong quản lý lao động để không ngừng cải tiến kỹ thuật, đổi mới kỹ thuật sản xuất nhằm đẩy mạnh sản xuất, tăng năng suất cây trồng, gia súc và năng suất lao động. Vì vậy phải tiến hành thực nghiệm kỹ thuật ở các cơ sở sản xuất, thử lại những kết luận, những kinh nghiệm đã đúc kết được ở những nơi khác, để rút ra những kết luận những kinh nghiệm phù hợp với điều kiện của địa phương. Không thực nghiệm kỹ thuật ở cơ sở thì khó mà giải đáp được một cách cụ thể vào những yêu cầu kỹ thuật của mỗi cơ sở. Và cũng chỉ có phát huy được sáng kiến, kinh nghiệm, tổng kết được nhận xét muôn màu-muôn vẻ của quần chúng lao động ở cơ sở mới có thể nhanh được những cải tiến phù hợp với điều kiện sản xuất, với tình hình cơ

sở vật chất—kỹ thuật và tình hình kỹ thuật từng cơ sở, trong từng thời gian phát triển.

Như vậy là nội dung của quản lý kỹ thuật ở cơ sở sản xuất bao gồm *nhều mặt* và chỉ khi được thực hiện *tương đối đầy đủ* thì mới có khả năng góp phần tích cực vào việc tổ chức lại sản xuất, và đưa cách mạng kỹ thuật thật sự tiến dần lên vị trí then chốt trong ba cuộc cách mạng căn tiến hành đồng thời ở nông thôn.

Để đưa dần việc quản lý kỹ thuật vào nề nếp, đạt những yêu cầu chủ yếu trên đây, cần có sự *phân công trách nhiệm* rõ ràng trong chỉ đạo sản xuất, chỉ đạo kỹ thuật của cơ sở sản xuất. Tất nhiên, chỉ đạo sản xuất ở cơ sở phải tập trung vào giám đốc nông trường hay chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp. Nhưng để giúp lãnh đạo quán xuyên được toàn bộ nội dung của việc chỉ đạo sản xuất, về mặt kỹ thuật, cần có bộ phận chuyên trách. Riêng ở hợp tác xã nông nghiệp thì *Ban kỹ thuật* của hợp tác xã (một trong 4 ban chuyên môn của hợp tác xã) là bộ phận chuyên trách về kỹ thuật. Nó giúp được lãnh đạo của hợp tác xã chỉ đạo được toàn bộ các vấn đề quản lý kỹ thuật của hợp tác xã, quản lý về mặt kỹ thuật các cơ sở vật chất kỹ thuật, các vật tư kỹ thuật, các quy trình sản xuất, các hoạt động thực nghiệm kỹ thuật và phát huy sáng kiến của quần chúng v.v... *Ban kỹ thuật*, sẽ đề xuất các vấn đề kỹ thuật để ban quản trị hợp tác xã duyệt trong từng thời gian (trước hay sau một vụ sản xuất, hay trong những trường hợp đột xuất), và sau khi ban quản trị đã duyệt, thì sẽ đảm nhiệm điều hành việc thực hiện trong hợp tác xã, ở tất cả các đội sản xuất, và các cơ sở sản xuất và kỹ thuật (đội giống, đội chăn nuôi, tổ bảo vệ thực vật, tổ thủy nông, trạm bơm ...) của hợp tác xã.

Muốn đưa việc quản lý kỹ thuật thực hiện được thông suốt thì đối với mỗi công việc, cần có quy trình kỹ thuật, cần có nội dung kỹ thuật cụ thể. Như đối với việc trồng trọt thì từ lúc làm đất đến lúc thu hoạch, mỗi công việc cần được tiến hành như thế nào và phải đạt những mức kỹ thuật nào. Các yêu cầu này phải được xác định rõ với những *định mức kinh tế—kỹ thuật* cụ thể. Hay đối với loại máy (máy bơm), một loại công cụ (binh bơm thuốc trừ sâu, xe cải tiến), các loại vật tư kỹ thuật (phân bón, thuốc trừ sâu...) thì cũng phải có nội dung sử dụng, bảo quản cụ thể và các quy trình, định mức, nội dung kỹ thuật v.v... trong khi xây dựng cần *tổ chức cho các xã viên ở các đội sản xuất thảo luận* để cho sát với tình hình và cũng để tạo cho xã viên thông suốt và phấn khởi thực

hiện với tinh thần làm chủ tập thể của họ.

Khi các quy trình, định mức và nội quy kỹ thuật đã được xác định cụ thể rồi thì cần phải tổ chức việc thực hiện. *Đưa công tác quản lý kỹ thuật vào nề nếp là tổ chức thực hiện các quy định này ở mỗi cánh đồng, mỗi nhân ruộng, mỗi chuồng trại, và đối với mỗi loại công tác sản xuất, công tác kỹ thuật.* Muốn vậy, phải có chế độ thù lao phù hợp với mọi việc làm và công tác kỹ thuật, vì vậy phải gắn liền vấn đề này với các công tác khác như định mức lao động, tài chính, kế toán v.v... Có như vậy thì mới *khuyến khích và bắt buộc* mọi người lao động phải làm đúng và đạt những yêu cầu đã quy định. Và, khi tổ chức nghiệm thu các công việc làm của xã viên thì cũng lại phải chú ý không những đến mức độ công việc đã hoàn thành, đến khối lượng công việc, mà phải kiểm tra chất lượng của công việc, nghĩa là kiểm tra xem công việc đã được tiến hành có đạt những yêu cầu kỹ thuật đã đề ra từ đầu không? Đối với các cơ sở vật chất và kỹ thuật, các loại vật tư kỹ thuật thì cũng phải tùy theo nội quy kỹ thuật mà có tổ chức những đợt kiểm tra định kỳ để thực hiện đúng đắn những chế độ bảo dưỡng. Không để mương máng rò rỉ hay bị cạn mà không đắp lại hay nạo vét; không để máy móc, thiết bị bị hư hỏng, bị mưa nắng ngoài trời; không để phân hóa học bị ẩm ướt trôi mầu, mất phân mà lại còn có hại. Thuốc trừ sâu bệnh phải để trong kho có khóa cẩn thận và chỉ người có trách nhiệm mới được xuất kho, cho phép sử dụng. Thóc giống cần phải được định kỳ thử lại sức nảy mầm, kiểm tra tình hình kho tàng xem có bị ẩm ướt, bốc hơi hay bị chuột phá hại... và phải phơi lại nếu cần thiết, để bảo đảm giữ được năng lực nảy mầm lâu hơn. Hàng năm, hàng vụ, cũng phải kiểm tra tình hình sử dụng ruộng đất, ao hồ, không để ruộng đất bị hoang hóa, ao hồ không được sử dụng; và có những mức phấn đấu làm cho đất ở những cánh đồng sẽ được cải tạo dần qua mỗi vụ. Tất cả những công việc trên cũng là nhiệm vụ của *Ban kỹ thuật* ở hợp tác xã. *Ban kỹ thuật* cần có kế hoạch hàng năm, hàng vụ, hàng tháng, hàng tuần; có sự phân công trách nhiệm rõ ràng giữa các thành viên trong ban để thực hiện tốt mọi công việc, không bỏ sót. Ngoài ra, bộ phận tổ chức thực hiện kỹ thuật và phát huy sáng kiến của quần chúng cũng phải xây dựng và thực hiện nội dung thí nghiệm, thực nghiệm kỹ thuật cụ thể và phối hợp với các đội sản xuất mà theo dõi, đánh giá các kinh nghiệm sáng kiến của từng đội mà đúc kết sau mỗi vụ sản xuất.

(Xem tiếp trang 24)

một tính toán kinh tế nào cho tương đối có tính chất thuyết phục.

Ta không nên sợ có mục tiêu nghiên cứu cụ thể thì hạn chế tầm cỡ và tác dụng của công tác nghiên cứu. Thực tế lịch sử khoa học kỹ thuật đã chứng minh: nhiều phát minh khoa học kỹ thuật lớn đã bắt nguồn từ những suy nghĩ, những nghiên cứu chung quanh những đề tài rất cụ thể, đôi khi lúc đầu xem ra rất « hèn mọn ». Và nhiều kết quả nghiên cứu trong một lĩnh vực hẹp rất có thể áp dụng được trong nhiều lĩnh vực khác, rất có thể khái quát hóa ra cho nhiều lĩnh vực khác nhau. Một nhà khoa học kỹ thuật chân chính không nên sợ đề tài nghiên cứu của mình quá hẹp, mà chỉ nên sợ mình không đủ sức làm đến nơi đến chốn đề đem lại nhiều kết quả cho nền kinh tế và cho khoa học kỹ thuật.

Cũng có người e ngại rằng, chờ những quyết định về kinh tế (chỉ tiêu, chủ trương, biện pháp) là quá lâu, không kịp cho việc tổ chức nghiên cứu, thường phải sớm hơn một

bước. Nhưng đó là do cách « làm ăn » của chúng ta xưa nay, các nhà kinh tế không kết hợp tốt với anh em khoa học kỹ thuật, và ngược lại khoa học kỹ thuật cũng không bám sát kinh tế. Ta phải khẳng định rằng nếu mục tiêu kinh tế của nghiên cứu chưa rõ ràng mà đã « lao » vào tổ chức nghiên cứu (tập hợp, bố trí, sắp xếp, giao nhiệm vụ) thì thật là mù quáng. Sau này nhất định phải làm đi làm lại rất mất công, kết quả sẽ bị hạn chế bởi ảnh hưởng tâm lý không tốt của việc phải làm đi làm lại.

Dành thời giờ thảo luận lại với các cấp quyết định về kinh tế để làm rõ hơn các mục tiêu kinh tế và các chỉ tiêu, biện pháp kinh tế có thể tránh được nhiều thàng, thậm trí nhiều năm mảy mò, hoang mang, nghi hoặc.

Bản thân việc nghiên cứu khoa học kỹ thuật thường đem đến nhiều chuyện bất ngờ, đôi khi lý thú, đôi khi khó chịu. Ta không nên thêm vào đấy những cái bất ngờ chắc chắn là không lý thú gì do chính bản thân ta tự đặt mục tiêu không rõ ràng, không cụ thể.

ĐƯA QUẢN LÝ KỸ THUẬT Ở CƠ SỞ...

(Tiếp theo trang 8)

Đưa công tác quản lý kỹ thuật vào nề nếp còn là *gắn liền công tác kỹ thuật với công tác kế hoạch sản xuất của hợp tác xã*. Mỗi năm, mỗi vụ, khi xây dựng kế hoạch sản xuất hợp tác xã, đồng thời, cũng phải xác định được những cơ sở khoa học kỹ thuật cho các chỉ tiêu kế hoạch này. Chỉ tiêu của kế hoạch sản xuất mà không dựa vào những khả năng hiện thực của cơ sở vật chất và kỹ thuật, và vào những kết luận kỹ thuật đã được xác định ở mỗi cơ sở thì sẽ không có nhiều khả năng thực hiện tốt. Mặt khác, Ban kỹ thuật cũng lại phải biết căn cứ vào sự hướng dẫn kỹ thuật của cấp trên, vào những kinh nghiệm đã tích lũy được ở mỗi cơ sở để đề nghị những hướng phát triển mới,

những mức phấn đấu mới cho các kế hoạch sản xuất của cơ sở.

Phấn đấu đưa công tác quản lý kỹ thuật ở cơ sở vào nề nếp là một công việc lâu dài, đòi hỏi những cố gắng bền bỉ, thường xuyên, và cũng yêu cầu phải bắt đầu từ những công việc *đơn giản nhất*, tưởng như là ai cũng biết, mà trong thực tế thì ít người coi trọng việc thực hiện vì chưa có những quy định cụ thể. Có làm được như vậy, đi từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, thì mới có điều kiện cơ bản để đòi hỏi kỹ thuật sản xuất, đồng thời với quá trình tăng cường cơ sở vật chất — kỹ thuật mà đưa sản xuất nông nghiệp vào con đường sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa một cách thuận lợi.